

DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TIẾT

Hỗ trợ sản phẩm Trà Hoa vàng Đình Lập - Lạng Sơn tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Đình Lập năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: 1837/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện Đình Lập)

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
I	- SẢN PHẨM: TRÀ HOA VÀNG ĐÌNH LẬP- LẠNG SƠN '- Chủ thể:					46.500.000	
1	Điều tra khảo sát, thu thập dữ liệu					7.000.000	
	- Chi công chuyên gia khảo sát, thu thập giữ liệu	- Xây dựng nội dung điều tra, khảo sát đối với các sản phẩm tham gia OCOP: Hồ sơ pháp lý, các điều kiện sản xuất theo quy định, các hồ sơ bắt buộc theo QĐ 148/QĐ-TTg. '- Lập biểu mẫu điều tra, khảo sát. '- Khảo sát, điều tra cơ sở có đáp ứng các tiêu chí về Quy mô, sản phẩm, kênh phân phối,...để áp dụng tham gia chương trình OCOP. '- Tổng hợp các số liệu, phân tích, xử lý và viết báo cáo trình bày kết quả điều tra và xây dựng phương án phát triển sản phẩm. '- Khảo sát, thu thập dữ liệu sản phẩm đăng ký tham gia. '- Tổng hợp, phân tích dữ liệu phục vụ tư vấn phát triển sản phẩm và hồ sơ sản phẩm. Kết quả: Phiếu đăng ký, báo cáo tự đánh giá sản phẩm	Ngày công	5	1.000.000	5.000.000	- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Chi phí đi lại của chuyên gia (Từ Văn phòng công ty đến các điểm khảo sát và ngược lại)		Lần	1	2.000.000	2.000.000	Chi phí khoán
2	Đào tạo về OCOP cho chủ thể tham gia					3.000.000	
	- Công chuyên gia đào tạo OCOP cho chủ thể tham gia	Đào tạo kiến thức cho chủ thể tham gia sản phẩm OCOP về các quy định hiện hành và Bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm OCOP, nâng cao năng lực quản lý sản phẩm, định hướng phát triển sản phẩm cho chủ thể OCOP	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Chi phí đi lại của chuyên gia (Từ Văn phòng công ty đến nơi tập huấn và ngược lại)		Lần	1	2.000.000	2.000.000	Chi phí khoán

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
3	Xây dựng kế hoạch					1.000.000	
	Công chuyên gia	- Kế hoạch kiểm soát chất lượng, kế hoạch phương án sản xuất, kinh doanh, hồ sơ lô sản xuất sản phẩm. '- Hồ sơ theo dõi sản xuất (thiết kế hồ sơ theo dõi sản xuất và hướng dẫn ghi chép nhật ký sản xuất) đảm bảo chứng minh được quy mô và năng lực	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
4	Xây dựng câu chuyện sản phẩm					2.000.000	
	Thuê chuyên gia	- Cơ sở cung cấp câu chuyện của riêng mình, đơn vị tư vấn lấy ý tưởng xây dựng câu chuyện tạo thông điệp mà chủ thể OCOP muốn truyền tải đến cộng đồng, người tiêu dùng nhằm thay đổi cảm xúc của họ khi mua sắm sản phẩm, dịch vụ, tạo nên thương hiệu	Công	2	1000000	2000000	Tham chiếu điểm a, khoản 2, điều 87, nội dung 4, tiêu mục 3.2, mục 3, chương IV Thông tư 55/2023/TT-BTC
5	Thiết kế mẫu mã, bao bì, đóng gói sản phẩm (Logo, bao bì, nhãn)					6.000.000	
	- Chi công chuyên gia xây dựng ý tưởng nội dung thiết kế trên bao bì và tem nhãn	- Hàm lượng dinh dưỡng, chỉ tiêu chất lượng. '- Hướng dẫn sử dụng, thông tin cơ bản của sản phẩm theo quy định hiện hành	Công	3	1.000.000	3.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thiết kế bao bì, đóng gói và tem nhãn	Thiết kế bao bì đóng gói phù hợp cho từng sản phẩm	Công	3	1.000.000	3.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
6	Xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm ocop					12.500.000	
	- Xây dựng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu	Tra cứu, xây dựng đăng ký hồ sơ tại Cục Sở hữu trí tuệ; theo dõi hồ sơ đăng ký Hồ sơ tại Cục Sở hữu trí tuệ.	Sản phẩm	3	1.000.000	3.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Xây dựng, đăng ký mã số mã vạch	Mã số mã vạch của sản phẩm (Do tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp để phân bổ cho các sản phẩm cho danh nghiệp)				5.500.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	+ Công chuyên gia	Bao gồm tổng hợp thông tin, hồ sơ pháp lý, gửi hồ sơ đăng ký: Lập hồ sơ đăng ký mã số mã vạch, nhập dữ liệu thông tin sản phẩm trong mã vạch	Công	1	1.000.000	1.000.000	

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	+ Phí đăng ký mã vạch mã vạch lên tổng cục tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	Phí đăng ký mã số mã vạch	Sản phẩm	1	4.500.000	4.500.000	
	- Xây dựng mã truy xuất nguồn gốc (Mã QR code)	Xây dựng biểu mẫu nhập liệu thông tin truy xuất nguồn gốc, quản lý thông tin, thiết kế kiểu dáng, hình ảnh tem TXNG				4.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	+ Công chuyên gia	Xây dựng, chuẩn hóa thông tin truy xuất nguồn gốc (QR-Code) đối với sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	
	+ Phí đăng ký mã số QR	Mã truy xuất nguồn gốc điện tử (QR-Code)			3.000.000	3.000.000	Chi phí theo thực tế
7	Thông tin, tuyên truyền, xúc tiến, thương mại					1.000.000	
	- Thiết kế tờ rơi truyền thông sản phẩm	Thiết kế hiện đại, phù hợp, có tính nhận diện tốt trên thị trường; Thông tin ghi nhận đúng quy định hiện hành, đủ điều kiện đăng ký bảo hộ thương hiệu sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
8	Chuyển đổi số trong truyền thông, xây dựng hồ sơ, quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP					7.000.000	
	- Thuê chuyên gia: Phiếu đăng ký đánh giá sản phẩm	Hồ sơ bắt buộc đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP (theo quyết định số 148/QĐ-TTg) Biểu số 01	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	"- Thuê chuyên gia: Báo cáo tự đánh giá về sản phẩm	Hồ sơ bắt buộc đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP (theo quyết định số 148/QĐ-TTg) Biểu số 02	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	- Thuê chuyên gia hướng dẫn UBND xã: Báo cáo đánh giá của UBND xã	Hỗ trợ, hướng dẫn UBND xã báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về một số tiêu chí	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	- Thuê chuyên gia: Hợp đồng phân phối sản phẩm (05 sản phẩm)	Minh chứng, chứng từ hợp đồng phân phối sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	- Thuê chuyên gia: Minh chứng nguồn gốc nguyên liệu	Minh chứng nguyên liệu có nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo chất lượng ATTP	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	- Thuê chuyên gia: Hợp đồng liên kết sản xuất	Hợp đồng liên kết hoặc lao động với hộ nghèo	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thuê chuyên gia: Minh chứng kế toán	Năng lực, quy mô: Chứng minh nhân dân, giấy quyết định bổ nhiệm kế toán, bằng cấp kế toán, bảng lương, báo cáo tài chính 2 năm gần nhất để chứng minh tăng trưởng về doanh thu	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
9	Kiểm tra chất lượng sản phẩm/tiêu chuẩn sản phẩm			1		7.000.000	
	Hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm: 1. Thu thập thông tin kết quả kiểm nghiệm mẫu SP của đơn vị; 2. Tổng hợp các thông tin thu thập và xây dựng hồ sơ công bố chất lượng. 3. Lấy mẫu gửi phân tích mẫu sản phẩm. 4. Hoàn thiện hệ thống hồ sơ công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố chất lượng sản phẩm.					7.000.000	
	- Phân tích mẫu sản phẩm	Phân tích các chỉ tiêu chất lượng, an toàn, dinh dưỡng phục vụ tự công bố chất lượng, công bố lên nhãn mác, bao bì sản phẩm	Trọng gói/SP	1	5.000.000	5.000.000	
	- Thuê chuyên gia xây dựng hồ sơ, đăng ký tự công bố chất lượng sản phẩm	Nghị định 15/2018/NĐ-CP bắt buộc Bất cứ một sản phẩm nào khi muốn đưa ra kinh doanh, lưu thông trên thị trường đều cần phải có số xác nhận công bố chất lượng sản phẩm in trên bao bì	Công	2	1.000.000	2.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH

DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TIẾT

Hỗ trợ sản phẩm Rượu men lá Hiền Minh tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Đình Lập năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: 1837/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện Đình Lập)

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
I	- SẢN PHẨM: RƯỢU MEN LÁ HIỀN MINH '- Chủ thể:					44.500.000	
1	Điều tra khảo sát, thu thập dữ liệu					5.000.000	
	- Chi công chuyên gia khảo sát, thu thập giữ liệu	<p>- Xây dựng nội dung điều tra, khảo sát đối với các sản phẩm tham gia OCOP: Hồ sơ pháp lý, các điều kiện sản xuất theo quy định, các hồ sơ bắt buộc theo QĐ 148/QĐ-TTg.</p> <p>'- Lập biểu mẫu điều tra, khảo sát.</p> <p>'- Khảo sát, điều tra cơ sở có đáp ứng các tiêu chí về Quy mô, sản phẩm, kênh phân phối,... để áp dụng tham gia chương trình OCOP.</p> <p>'- Tổng hợp các số liệu, phân tích, xử lý và viết báo cáo trình bày kết quả điều tra và xây dựng phương án phát triển sản phẩm.</p> <p>'- Khảo sát, thu thập dữ liệu sản phẩm đăng ký tham gia.</p> <p>'- Tổng hợp, phân tích dữ liệu phục vụ tư vấn phát triển sản phẩm và hồ sơ sản phẩm.</p> <p>Kết quả: Phiếu đăng ký, báo cáo tự đánh giá sản phẩm</p>	Ngày công	3	1.000.000	3.000.000	<p>- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC.</p> <p>'- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH</p>
	- Chi phí đi lại của chuyên gia (Từ Văn phòng công ty đến các điểm khảo sát và ngược lại)		Lần	1	2.000.000	2.000.000	Chi phí khoán
2	Đào tạo về OCOP cho chủ thể tham gia					3.000.000	

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	- Công chuyên gia đào tạo OCOP cho chủ thể tham gia	Đào tạo kiến thức cho chủ thể tham gia sản phẩm OCOP về các quy định hiện hành và Bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm OCOP, nâng cao năng lực quản lý sản phẩm, định hướng phát triển sản phẩm cho chủ thể OCOP	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH
	- Chi phí đi lại của chuyên gia (Từ Văn phòng công ty đến nơi tập huấn và ngược lại)		Lần	1	2.000.000	2.000.000	Chi phí khoán
3	Xây dựng kế hoạch					1.000.000	
	Công chuyên gia	- Kế hoạch kiểm soát chất lượng, kế hoạch phương án sản xuất, kinh doanh, hồ sơ lô sản xuất sản phẩm. '- Hồ sơ theo dõi sản xuất (thiết kế hồ sơ theo dõi sản xuất và hướng dẫn ghi chép nhật ký sản xuất) đảm bảo chứng minh được quy mô và năng lực	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH
4	Xây dựng câu chuyện sản phẩm					2.000.000	
	Thuê chuyên gia	- Cơ sở cung cấp câu chuyện của riêng mình, đơn vị tư vấn lấy ý tưởng xây dựng câu chuyện tạo thông điệp mà chủ thể OCOP muốn truyền tải đến cộng đồng, người tiêu dùng nhằm thay đổi cảm xúc của họ khi mua sắm sản phẩm, dịch vụ, tạo nên thương hiệu	Công	2	1.000.000	2.000.000	Tham chiếu điểm a, khoản 2, điều 87, nội dung 4, tiểu mục 3.2, mục 3, chương IV Thông tư 55/2023/TT-BTC
5	Thiết kế mẫu mã, bao bì, đóng gói sản phẩm (Logo, bao bì, nhãn)					6.000.000	
	- Chi công chuyên gia xây dựng ý tưởng nội dung thiết kế trên bao bì và tem nhãn	- Hàm lượng dinh dưỡng, chỉ tiêu chất lượng. '- Hướng dẫn sử dụng, thông tin cơ bản của sản phẩm theo quy định hiện hành	Công	3	1.000.000	3.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	- Thiết kế bao bì, đóng gói và tem nhãn	Thiết kế bao bì đóng gói phù hợp cho từng sản phẩm	Công	3	1.000.000	3.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
6	Xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm ocop					12.500.000	
	- Xây dựng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu	Tra cứu, xây dựng đăng ký hồ sơ tại Cục Sở hữu trí tuệ; theo dõi hồ sơ đăng ký Hồ sơ tại Cục Sở hữu trí tuệ.	Sản phẩm	3	1.000.000	3.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
	- Xây dựng, đăng ký mã số mã vạch	Mã số mã vạch của sản phẩm (Do tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp để phân bổ cho các sản phẩm cho danh nghiệp)				5.500.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
	+ Công chuyên gia	Bao gồm tổng hợp thông tin, hồ sơ pháp lý, gửi hồ sơ đăng ký: Lập hồ sơ đăng ký mã số mã vạch, nhập dữ liệu thông tin sản phẩm trong mã vạch	Công	1	1.000.000	1.000.000	
	+ Phí đăng ký mã vạch mã vạch lên tổng cục tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	Phí đăng ký mã số mã vạch	Sản phẩm	1	4.500.000	4.500.000	
	- Xây dựng mã truy xuất nguồn gốc (Mã QR code)	Xây dựng biểu mẫu nhập liệu thông tin truy xuất nguồn gốc, quản lý thông tin, thiết kế kiểu dáng, hình ảnh tem TXNG				4.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
	+ Công chuyên gia	Xây dựng, chuẩn hóa thông tin truy xuất nguồn gốc (QR-Code) đối với sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	
	+ Phí đăng ký mã số QR	Mã truy xuất nguồn gốc điện tử (QR-Code)			3.000.000	3.000.000	Chi phí theo thực tế

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
7	Thông tin, tuyên truyền, xúc tiến, thương mại					1.000.000	
	- Thiết kế tờ rơi truyền thông sản phẩm	Thiết kế hiện đại, phù hợp, có tính nhận diện tốt trên thị trường; Thông tin ghi nhận đúng quy định hiện hành, đủ điều kiện đăng ký bảo hộ thương hiệu sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
8	Chuyển đổi số trong truyền thông, xây dựng hồ sơ, quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP					7.000.000	
	- Thuê chuyên gia: Phiếu đăng ký đánh giá sản phẩm	Hồ sơ bắt buộc đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP (theo quyết định số 148/QĐ-TTg) Biểu số 01	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	"- Thuê chuyên gia: Báo cáo tự đánh giá về sản phẩm	Hồ sơ bắt buộc đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP (theo quyết định số 148/QĐ-TTg) Biểu số 02	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	- Thuê chuyên gia hướng dẫn UBND xã: Báo cáo đánh giá của UBND xã	Hỗ trợ, hướng dẫn UBND xã báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về một số tiêu chí	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	- Thuê chuyên gia: Hợp đồng phân phối sản phẩm (05 sản phẩm)	Minh chứng, chứng từ hợp đồng phân phối sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ
	- Thuê chuyên gia: Minh chứng nguồn gốc nguyên liệu	Minh chứng nguyên liệu có nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo chất lượng ATTP	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐ

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	- Thuê chuyên gia: Hợp đồng liên kết sản xuất	Hợp đồng liên kết hoặc lao động với hộ nghèo	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
	- Thuê chuyên gia: Minh chứng kế toán	Năng lực, quy mô: Chứng minh nhân dân, giấy quyết định bổ nhiệm kế toán, bằng cấp kế toán, bằng lương, báo cáo tài chính 2 năm gần nhất để chứng minh tăng trưởng về doanh thu	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
9	Kiểm tra chất lượng sản phẩm/tiêu chuẩn sản phẩm			1		7.000.000	
	Hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm: 1. Thu thập thông tin kết quả kiểm nghiệm mẫu SP của đơn vị; 2. Tổng hợp các thông tin thu thập và xây dựng hồ sơ công bố chất lượng. 3. Lấy mẫu gửi phân tích mẫu sản phẩm. 4. Hoàn thiện hệ thống hồ sơ công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố chất lượng sản phẩm.					7.000.000	
	- Phân tích mẫu sản phẩm	Phân tích các chỉ tiêu chất lượng, an toàn, dinh dưỡng phục vụ tự công bố chất lượng, công bố lên nhãn mác, bao bì sản phẩm	Trộn gói/S	1	5.000.000	5.000.000	
	- Thuê chuyên gia xây dựng hồ sơ, đăng ký tự công bố chất lượng sản phẩm	Nghị định 15/2018/NĐ-CP bắt buộc Bất cứ một sản phẩm nào khi muốn đưa ra kinh doanh, lưu thông trên thị trường đều cần phải có số xác nhận công bố chất lượng sản phẩm in trên bao bì	Công	2	1.000.000	2.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH

DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TIẾT

Hỗ trợ sản phẩm Nấm sò cô Sinh Đình Lập tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Đình Lập năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: 1837/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện Đình Lập)

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
I	- SẢN PHẨM: NẤM SÒ CÔ SINH ĐÌNH LẬP - Chủ thể:					39.500.000	
1	Điều tra khảo sát, thu thập dữ liệu					4.000.000	
	- Chi công chuyên gia khảo sát, thu thập giữ liệu	<ul style="list-style-type: none">- Xây dựng nội dung điều tra, khảo sát đối với các sản phẩm tham gia OCOP: Hồ sơ pháp lý, các điều kiện sản xuất theo quy định, các hồ sơ bắt buộc theo QĐ 148/QĐ-TTg.- Lập biểu mẫu điều tra, khảo sát.- Khảo sát, điều tra cơ sở có đáp ứng các tiêu chí về Quy mô, sản phẩm, kênh phân phối,...để áp dụng tham gia chương trình OCOP.- Tổng hợp các số liệu, phân tích, xử lý và viết báo cáo trình bày kết quả điều tra và xây dựng phương án phát triển sản phẩm.- Khảo sát, thu thập dữ liệu sản phẩm đăng ký tham gia.- Tổng hợp, phân tích dữ liệu phục vụ tư vấn phát triển sản phẩm và hồ sơ sản phẩm. Kết quả: Phiếu đăng ký, báo cáo tự đánh giá sản phẩm	Ngày công	2	1.000.000	2.000.000	<ul style="list-style-type: none">- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC.- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Chi phí đi lại của chuyên gia (Từ Văn phòng công ty đến các điểm khảo sát và ngược lại)		Lần	1	2.000.000	2.000.000	Chi phí khoán
2	Đào tạo về OCOP cho chủ thể tham gia					3.000.000	

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	- Công chuyên gia đào tạo OCOP cho chủ thể tham gia	Đào tạo kiến thức cho chủ thể tham gia sản phẩm OCOP về các quy định hiện hành và Bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm OCOP, nâng cao năng lực quản lý sản phẩm, định hướng phát triển sản phẩm cho chủ thể OCOP	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH
	- Chi phí đi lại của chuyên gia (Từ Văn phòng công ty đến nơi tập huấn và ngược lại)		Lần	1	2.000.000	2.000.000	Chi phí khoán
3	Xây dựng kế hoạch					1.000.000	
	Công chuyên gia	- Kế hoạch kiểm soát chất lượng, kế hoạch phương án sản xuất, kinh doanh, hồ sơ lô sản xuất sản phẩm. - Hồ sơ theo dõi sản xuất (thiết kế hồ sơ theo dõi sản xuất và hướng dẫn ghi chép nhật ký sản xuất) đảm bảo chứng minh được quy mô và năng lực	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Định mức chi: Khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH
4	Xây dựng câu chuyện sản phẩm					2.000.000	
	Thuê chuyên gia	- Cơ sở cung cấp câu chuyện của riêng mình, đơn vị tư vấn lấy ý tưởng xây dựng câu chuyện tạo thông điệp mà chủ thể OCOP muốn truyền tải đến cộng đồng, người tiêu dùng nhằm thay đổi cảm xúc của họ khi mua sắm sản phẩm, dịch vụ, tạo nên thương hiệu	Công	2	1.000.000	2.000.000	Tham chiếu điểm a, khoản 2, điều 87, nội dung 4, tiêu mục 3.2, mục 3, chương IV Thông tư 55/2023/TT-BTC
5	Thiết kế mẫu mã, bao bì, đóng gói sản phẩm (Logo, bao bì, nhãn)					4.000.000	
	- Chi công chuyên gia xây dựng ý tưởng nội dung thiết kế trên bao bì và tem nhãn	- Hàm lượng dinh dưỡng, chỉ tiêu chất lượng. - Hướng dẫn sử dụng, thông tin cơ bản của sản phẩm theo quy định hiện hành	Công	2	1.000.000	2.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH
	- Thiết kế bao bì, đóng gói và tem nhãn	Thiết kế bao bì đóng gói phù hợp cho từng sản phẩm	Công	2	1.000.000	2.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. '- Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
6	Xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm ocop					11.500.000	
	- Xây dựng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu	Tra cứu, xây dựng đăng ký hồ sơ tại Cục Sở hữu trí tuệ; theo dõi hồ sơ đăng ký Hồ sơ tại Cục Sở hữu trí tuệ.	Sản phẩm	2	1.000.000	2.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
	- Xây dựng, đăng ký mã số mã vạch	Mã số mã vạch của sản phẩm (Do tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp để phân bổ cho các sản phẩm cho danh nghiệp)				5.500.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
	+ Công chuyên gia	Bao gồm tổng hợp thông tin, hồ sơ pháp lý, gửi hồ sơ đăng ký: Lập hồ sơ đăng ký mã số mã vạch, nhập dữ liệu thông tin sản phẩm trong mã vạch	Công	1	1.000.000	1.000.000	
	+ Phí đăng ký mã vạch mã vạch lên tổng cục tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	Phí đăng ký mã số mã vạch	Sản phẩm	1	4.500.000	4.500.000	
	- Xây dựng mã truy xuất nguồn gốc (Mã QR code)	Xây dựng biểu mẫu nhập liệu thông tin truy xuất nguồn gốc, quản lý thông tin, thiết kế kiểu dáng, hình ảnh tem TXNG				4.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
	+ Công chuyên gia	Xây dựng, chuẩn hóa thông tin truy xuất nguồn gốc (QR-Code) đối với sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	
	+ Phí đăng ký mã số QR	Mã truy xuất nguồn gốc điện tử (QR-Code)			3.000.000	3.000.000	Chi phí theo thực tế
7	Thông tin, tuyên truyền, xúc tiến, thương mại					1.000.000	
	- Thiết kế tờ rơi truyền thông sản phẩm	Thiết kế hiện đại, phù hợp, có tính nhận diện tốt trên thị trường; Thông tin ghi nhãn đúng quy định hiện hành, đủ điều kiện đăng ký bảo hộ thương hiệu sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐT BXH
8	Chuyển đổi số trong truyền thông, xây dựng hồ sơ, quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP					7.000.000	

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	- Thuê chuyên gia: Phiếu đăng ký đánh giá sản phẩm	Hồ sơ bắt buộc đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP (theo quyết định số 148/QĐ-TTg) Biểu số 01	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thuê chuyên gia: Báo cáo tự đánh giá về sản phẩm	Hồ sơ bắt buộc đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP (theo quyết định số 148/QĐ-TTg) Biểu số 02	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thuê chuyên gia hướng dẫn UBND xã: Báo cáo đánh giá của UBND xã	Hỗ trợ, hướng dẫn UBND xã báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về một số tiêu chí	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thuê chuyên gia: Hợp đồng phân phối sản phẩm (05 sản phẩm)	Minh chứng, chứng từ hợp đồng phân phối sản phẩm	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thuê chuyên gia: Minh chứng nguồn gốc nguyên liệu	Minh chứng nguyên liệu có nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo chất lượng ATTP	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thuê chuyên gia: Hợp đồng liên kết sản xuất	Hợp đồng liên kết hoặc lao động với hộ nghèo	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
	- Thuê chuyên gia: Minh chứng kế toán	Năng lực, quy mô: Chứng minh nhân dân, giấy quyết định bổ nhiệm kế toán, bằng cấp kế toán, bảng lương, báo cáo tài chính 2 năm gần nhất để chứng minh tăng trưởng về doanh thu	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH
9	Kiểm tra chất lượng sản phẩm/tiêu chuẩn sản phẩm			1		6.000.000	

TT	Nội dung	Mô tả công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Căn cứ pháp lý
	Hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm: 1. Thu thập thông tin kết quả kiểm nghiệm mẫu SP của đơn vị; 2. Tổng hợp các thông tin thu thập và xây dựng hồ sơ công bố chất lượng. 3. Lấy mẫu gửi phân tích mẫu sản phẩm. 4. Hoàn thiện hệ thống hồ sơ công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố chất lượng sản phẩm.					6.000.000	
	- Phân tích mẫu sản phẩm	Phân tích các chỉ tiêu chất lượng, an toàn, dinh dưỡng phục vụ tự công bố chất lượng, còn bố lên nhãn mác, bao bì sản phẩm	Trọn gói/SP	1	5.000.000	5.000.000	
	- Thuê chuyên gia xây dựng hồ sơ, đăng ký tự công bố chất lượng sản phẩm	Nghị định 15/2018/NĐ-CP bắt buộc Bất cứ một sản phẩm nào khi muốn đưa ra kinh doanh, lưu thông trên thị trường đều cần phải có số xác nhận công bố chất lượng sản phẩm in trên bao bì	Công	1	1.000.000	1.000.000	- Tham chiếu khoản 2, Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC. - Khoản 3, Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTĐBXH

ĐỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TIẾT

Công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và in bao bì nhãn mác sản phẩm

(Kèm theo Quyết định số: 1837/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện Đình Lập)

TT	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
	TỔNG				219.500.000	
1	Tổ chức HN đánh giá, phân hạng 03 SP OCOP (02 Hội nghị)				20.040.000	
	Chi Ma két				500.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
	Phô tô hồ sơ đánh giá (03 sản phẩm * 29 bộ/SP)	Bộ	87	200.000	17.400.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC. Theo hóa đơn thực tế
	Chi In phiếu đánh giá (03 sản phẩm * 23 phiếu)	Phiếu	69	20.000	1.380.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC. Theo hóa đơn thực tế
	Chi Nước uống	Người/ ngày	29	40.000	760.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
2	Hội đồng đánh giá 02 ngày (HĐ Đánh giá sản phẩm mới và Hội đồng đánh giá lại sản phẩm)				29.800.000	
	Chủ tịch Hội đồng (01 người * 02 ngày)	Người	2	1.500.000	3.000.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
	Phó chủ tịch Hội đồng (01 người x 02 ngày)	Người	2	1.000.000	2.000.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
	Thành viên (10 người * 02 ngày)	Người	20	1.000.000	20.000.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
	Chuyên gia (01 người * 02 ngày)	Người	2	1.200.000	2.400.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
	Đại biểu mời (06 người *02 ngày)	Người	12	200.000	2.400.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
3	Tổ tư vấn giúp việc cho Hội đồng				11.800.000	
	Tổ trưởng (01 người * 02 ngày)	Người	2	1.000.000	2.000.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC
	Thành viên (07 người * 02 ngày)	Người	14	700.000	9.800.000	Điều 6 TT số 03/2023/TT-BTC

4	Chi phí công tác đấu thầu, thẩm định giá				17.055.000	
	- Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	Gói thầu	1	6.000.000	6.000.000	
	- Chi phí thẩm định HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Gói thầu	1	5.000.000	5.000.000	
	Chi phí thẩm định giá	Trọn gói	1		6.055.000	
5	Chi Cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm				2.250.000	
	Giấy ATTP cho Trà Hoa vàng	Giấy	1	750.000	750.000	
	Giấy ATTP cho Rượu	Giấy	1	750.000	750.000	
	Giấy ATTP cho Nấm	Giấy	1	750.000	750.000	
6	In bao bì, nhãn mác sản phẩm				138.555.000	
6.1	Đối với Trà Hoa vàng Đình Lập				33.080.000	
	- Chi in tờ rơi sản phẩm	Tờ	200	10.000	2.000.000	Điểm g khoản 2 điều 87 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
	- Chi in tem dán	Tờ	1.200	2.500	3.000.000	Điểm g khoản 2 điều 87 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
	- Chi in túi xách	Túi	650	20.000	13.000.000	Điểm g khoản 2 điều 87 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
	- Chi mua hộp đựng	Hộp	1.160	13.000	15.080.000	Điểm g khoản 2 điều 87 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
6.2	Sản phẩm Rượu Men lá Hiền Minh				60.960.000	
	- Chi phí in tờ rơi sản phẩm		550	10.000	5.500.000	Thực tế
	- Chi in tem dán		3.000	2.500	7.500.000	Thực tế
	- Chi in túi xách		500	20.000	10.000.000	Thực tế
	- Chi mua hộp đựng (20 chai nhựa)		170	28.000	4.760.000	Thực tế
	- Chi mua hộp đựng chai thủy tinh (2 chai/hộp)		250	26.000	6.500.000	Thực tế
	- Chi mua can nhựa (loại 10 lít)		540	30.000	16.200.000	Thực tế
	- Chi mua chai thủy tinh		300	15.000	4.500.000	Thực tế

	- Chi mua chai nhựa 500ml		2.143	2.800	6.000.000	Thực tế
6.3	Sản phẩm Nấm sò cô Sinh Đình Lập				44.515.000	
	- Chi phí in tờ rơi sản phẩm		640	10.000	6.400.000	Thực tế
	- Chi in tem dán		3.250	2.500	8.125.000	Thực tế
	- Chi in túi xách (1 kg)		800	16.500	13.200.000	Thực tế
	- Chi mua túi xách (2kg)		450	23.000	10.350.000	Thực tế
	- Chi mua túi bóng		2.300	2.800	6.440.000	Thực tế

TỔNG HỢP KINH PHÍ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM (OCOP) NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 1837/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện Đình Lập)

TT	Nội dung	Đơn vị tính/Sản Phẩm	Số lượng	Giá	Thành tiền	Tham chiếu
I	CHI PHÍ THUÊ TƯ VẤN TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM (OCOP)				130.500.000	
1	Sản phẩm Trà Hoa Vàng Đình Lập - Lạng Sơn				46.500.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
2	Sản phẩm Rượu men lá Hiền Minh				44.500.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
3	Sản phẩm Nấm sò cô Sinh Đình Lập				39.500.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
II	CHI PHÍ ĐẦU THẦU, THẨM ĐỊNH GIÁ				17.055.000	
1	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	Gói thầu	1	6.000.000	6.000.000	Khoản 4, Khoản Điều 12 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP
2	Chi phí Thẩm định hồ sơ mời thầu và Kết quả lựa chọn nhà thầu	Gói thầu	1	5.000.000	5.000.000	Khoản 4, Khoản 6 Điều 12 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP
3	Chi phí thẩm định giá	Trọn gói	1	6.055.000	6.055.000	Trọn gói thực tế
III	CHI PHÍ HỘI NGHỊ ĐÁNH GIÁ PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP CẤP HUYỆN				63.890.000	
1	Tổ chức HN đánh giá, phân hạng 03 SP ocop (lần 1)				20.040.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
2	Chi phí Hội nghị đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện (2 Đợt - 03 sản phẩm)	Đợt			29.800.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
3	Tổ tư vấn giúp việc cho Hội đồng	Đợt			11.800.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
4	Chi Cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm (03 loại SP)	Giấy			2.250.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
IV	In bao bì, nhãn mác sản phẩm				138.555.000	
	- Trà hoa vàng Đình Lập- Lạng Sơn				33.080.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
	- Rượu men lá Hiền Minh				60.960.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
	- Nấm sò cô Sinh Đình Lập				44.515.000	Phụ lục chi tiết kinh phí kèm theo
	Tổng cộng				350.000.000	
Bảng chữ: Ba trăm năm mươi triệu đồng./.						